

DANH SÁCH HỌC VIÊN

Môn học: *Proteomic*

Số tín chỉ:

STT	HỌ TÊN HỌC VIÊN		Ngành	Số tờ	Ký tên	Điểm thành phần			Điểm TB	Điểm chữ
1	Võ Thị Kim	Chi	SH2012	1	<i>Ch</i>	2,5	5,7		8,2	Tám phần hai
2	Nguyễn Thị Kim	Cúc	SH2012	1	<i>Kim</i>	3,0	5,5		8,5	Tám phần năm
3	Trần Ngọc Nguyễn Kim	Diệu	SH2012		<i>Đ</i>	2,5	4,2		6,7	Sáu phần bảy
4	Huỳnh Thị	Hà	SH2012		<i>h</i>	2,5	4,6		6,1	Sáu phần một
5	Phan Thu	Hà	SH2012		<i>Ph</i>	2,5	4,9		7,4	Bảy phần bốn
6	Phan Thị Thu	Hiền	SH2012		<i>Ph</i>	2,5	5,0		7,5	Bảy phần năm
7	Võ Minh	Khoa	SH2012		<i>Minh</i>	2,5	4,8		7,3	Bảy phần ba
8	Lê Hoàng	Lâm	SH2012	1	<i>L</i>	3,0	5,5		8,5	Tám phần năm
9	Phí Thị	Lan	SH2012	1	<i>Ph</i>	2,5	5,0		7,5	Bảy phần năm
10	Hàng Khánh	Linh	SH2012	1	<i>H</i>	3,0	5,7		8,7	Tám phần bảy
11	Lê Thị Thùy	Nhi	SH2012	1	<i>L</i>	2,5	5,9		8,4	Tám phần bốn
12	Trần Song Uyên	Phương	SH2012		<i>Tr</i>	3,0	5,1		8,1	Tám phần một
13	Nguyễn Thị	Quyên	SH2012	1	<i>N</i>	2,5	5,0		7,5	Bảy phần năm
14	Lê Thị Thanh	Tâm	SH2012	1	<i>L</i>	2,5	5,2		7,7	Bảy phần bảy
15	Phan Thị Phương	Thanh	SH2012		<i>Ph</i>	2,5	4,8		7,3	Bảy phần ba
16	Phạm Thị	Trưng	SH2012	1	<i>P</i>	2,5	5,2		7,7	Bảy phần bảy
17	Nguyễn Xuân	Tuấn	SH2012	1	<i>N</i>	2,5	5,4		7,9	Bảy phần chín
18	~~Phạm Văn~~	~~Dương~~	~~DT~~							
19	Đặng Xuân	Hùng	DT		<i>D</i>	2,5	3,8		6,3	Sáu phần ba
20	Phan Lê	Tư	DT	1	<i>Ph</i>	2,5	5,8		8,2	Tám phần hai
21										
22										
23										
24										
25										

Số bài: *19 bài*

Số tờ: *19 tờ*

Cán bộ coi thi 1: *Đặng Thế Chiến*

Cán bộ coi thi 2: *Ngô Bá Minh*

Ngày tháng năm 20

Xác nhận của khoa chuyên môn

Cán bộ chấm thi

GS TS Bùi Chí Bưởi